

Thực trạng pháp luật và tính pháp lý của tiền ảo ở Việt Nam hiện nay

Vũ Thùy Linh*

Nhận ngày 03 tháng 12 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 02 năm 2024.

Tóm tắt: Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đã kéo theo sự bùng nổ của các loại tiền ảo... Tiền ảo cung cấp cho nền kinh tế thế giới một hình thức giao dịch mới, một phương thức mới, một loại tài sản mới. Cơ quan quản lý của hầu hết các quốc gia đều khá lúng túng và khó khăn trong việc xây dựng khung khổ pháp lý cũng như phương thức quản lý loại tiền này. Pháp luật Việt Nam hiện cũng chưa có quy định điều chỉnh tiền ảo hay thừa nhận tính pháp lý của loại tiền này, trong khi các giao dịch liên quan ngày càng gia tăng dẫn tới việc xử lý của cơ quan chức năng gặp nhiều khó khăn trong việc thu thuế, thi hành án, định tội danh đối với các hành vi liên quan đến loại tiền này. Vì vậy, đây là những vấn đề trong nghiên cứu này tập trung hướng tới nhằm làm rõ thực trạng pháp luật và tính pháp lý của tiền ảo ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tiền ảo, pháp luật và tính pháp lý của tiền ảo, Việt Nam.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: The strong development of digital technology has led to the explosion of virtual currencies... Virtual currencies provide the world economy with a new form of transaction, a new method, a new type of asset. Management agencies of most countries are quite confused and difficult in building a legal framework as well as methods of managing this type of currency. Vietnamese law currently has no regulations regulating virtual currency or recognizing the legality of this currency, while related transactions are increasing, making handling by authorities difficult. in collecting taxes, executing judgments, and determining crimes for acts related to this type of money. Therefore, these are the issues this study focuses on to clarify the legal status and legality of virtual currency in Vietnam today.

Keywords: Virtual currencies, Law and legality of virtual currency, Vietnam.

Subject classification: Jurisprudence

1. Mở đầu

Tiền ảo, một trong bốn sản phẩm của Cách mạng công nghiệp 4.0, một hiện tượng rất mới nhưng phát triển rất nhanh chóng trong các nền kinh tế hiện nay, đã nhận được sự quan tâm, chú ý của các học giả và các nhà nghiên cứu kinh tế trên thế giới. Một số cuốn sách chuyên khảo của tác giả nước ngoài nghiên cứu về tiền ảo, Bitcoin đã được dịch và xuất bản tại Việt Nam như: Tác phẩm *Blockchain: Ultimate guide to understanding Blockchain, Bitcoin, cryptocurrencies, smart contracts and the future of money* của tác giả Mark Gates (2017) do Thành Dương Anh dịch; Tác phẩm *Bitcoin: Financial or future bubbles of currency* của tác giả Mark Gates (2018) do Bùi Đức Anh dịch; Tác phẩm *Blockchain: Blueprint for a New Economy* của tác giả Melanie Swan (2018)... đã đề cập đến các vấn đề về các loại tiền ảo, Bitcoin. Nhưng, các tác phẩm này vẫn chưa đề cập sâu

* Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao.
Email: vuthuylinhvks@gmail.com

sắc đến các quy định pháp luật liên quan đến tiền ảo. Dẫn đến, nhận thức về tiền ảo và bản chất của nó cũng chưa thật sự đầy đủ và thống nhất, cũng như việc chấp nhận tiền ảo như thế nào, hoàn thiện cơ sở pháp lý để quản lý tiền ảo hiện nay ra sao vẫn là vấn đề chưa được nghiên cứu một cách chuyên sâu. Do đó, việc hình thành pháp luật điều chỉnh về tiền ảo rất cần phải xem trọng và trở thành một phần quan trọng của hệ thống tài chính mỗi quốc gia. Nhận thức được tầm quan trọng của pháp luật về tiền ảo, trong nghiên cứu này, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý, phương pháp nghiên cứu luật học so sánh và phương pháp phân tích, tổng hợp để tiến hành thu thập bằng chứng, dữ liệu, tìm ra những phát hiện, những thông tin mới đáng tin cậy về khái niệm và đặc điểm của tiền ảo, hệ thống pháp luật về tiền ảo của Việt Nam hiện nay và đề xuất một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và tính pháp lý của tiền ảo ở Việt Nam.

2. Khái niệm và đặc điểm của tiền ảo

Tiền ảo đã trở thành vấn đề thu hút sự quan tâm rất lớn từ chính phủ các quốc gia trên thế giới cũng như của các nhà nghiên cứu khoa học. Vì lẽ đó, khái niệm tiền ảo cũng được nghiên cứu bởi nhiều tổ chức và các nhóm chủ thể khác nhau. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có một khái niệm chung thống nhất về tiền ảo mà tùy vào từng quốc gia, từng chủ thể và góc độ nghiên cứu mà tiền ảo được định nghĩa với nhiều cách khác nhau.

Năm 2012, Ngân hàng Trung ương châu Âu - European Central Bank (ECB) định nghĩa: “Tiền ảo (virtual money) là một loại tiền kỹ thuật số (digital money) không được điều chỉnh bởi Ngân hàng Trung ương; được ban hành và kiểm soát bởi nhà phát triển và được sử dụng và chấp nhận giữa các thành viên của cộng đồng ảo nhất định” (ECB, 2012: 23-24). Theo định nghĩa nêu trên thì tiền ảo không giống như tiền thật được lưu hành, được điều chỉnh bởi Ngân hàng Trung ương. Trong định nghĩa tiền ảo được sử dụng và chấp nhận giữa các thành viên của cộng đồng mạng nhất định mà không phải được Nhà nước thừa nhận.

Trong một nghiên cứu khác, Ngân hàng Trung ương châu Âu đã hoàn thiện khái niệm về tiền ảo để phù hợp với bối cảnh và sự phát triển của tiền ảo. Trong nghiên cứu này, Ngân hàng Trung ương châu Âu cho rằng, “tiền ảo có thể được định nghĩa như một đại diện số có giá trị, không phải do ngân hàng trung ương hoặc các tổ chức tài chính phát hành; và có thể được sử dụng để thay thế tiền thật” (ECB, 2015: 85). Có thể thấy, khái niệm tiền ảo của ECB lần này được hoàn thiện thêm so với khái niệm được đưa ra năm 2012 ở một số điểm sau đây. *Thứ nhất*, tiền ảo không chỉ được coi là đại diện kỹ thuật số mà còn là đại diện kỹ thuật số có giá trị. Điều này chứng tỏ rằng ECB đã thừa nhận giá trị của tiền ảo khi được mang ra trao đổi hoặc định giá các loại tài sản, hàng hoá khác. *Thứ hai*, khái niệm tiền ảo của ECB lần này đã bỏ đi đặc tính “được ban hành và kiểm soát bởi nhà phát triển”. Điều này xuất phát từ thực tế, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ nhiều loại tiền ảo ra đời với nhiều cách thức kiểm soát khác nhau. Tiền ảo có thể được kiểm soát dưới dạng tập trung hoặc phi tập trung tức là có thể do chủ thể phát hành kiểm soát hoặc có thể do chính cộng đồng người sử dụng quyết định. *Thứ ba*, điều kiện “được cộng đồng mạng chấp nhận và sử dụng” đã được mở rộng bằng việc cho rằng tiền ảo có thể sử dụng để thay thế tiền thật. Ghi nhận này có thể hiểu rằng ECB đã nhận thấy việc lần sân từ cộng đồng mạng sang cộng đồng thật và thừa nhận các dạng kỹ thuật số dùng để trao đổi, thanh toán được chấp nhận sử dụng trong cả cộng đồng mạng và cộng đồng thật đều là tiền ảo. Do đó, từ khái niệm này của ECB có thể rút ra các đặc tính của tiền ảo theo định nghĩa mới của ECB bao gồm: (1) Là một đại diện số có giá trị;

(2) Không phải là tiền pháp định do Ngân hàng hoặc các tổ chức phát hành; (3) Có thể được sử dụng thay thế tiền thật. Khái niệm này của ECB sau đó đã được đưa vào trong các văn bản chính thức của Hội đồng châu Âu và Ủy ban châu Âu¹.

Theo Cục Phòng chống tội phạm tài chính Hoa Kỳ (FINCEN), tiền ảo được định nghĩa là một phương tiện trao đổi mà hoạt động như tiền thật trong một số môi trường, nhưng không có tất cả các thuộc tính của tiền thật (Cục phòng chống tội phạm Hoa Kỳ - FINCEN, 2013: 6). FINCEN xác định rằng: “tiền ảo là một kiểu trao đổi hoạt động giống như đồng tiền trong một số môi trường, nhưng không có tất cả các thuộc tính của đồng tiền thực. Vì vậy, theo Đạo luật Bảo mật Ngân hàng, tiền ảo không đáp ứng các tiêu chí để được coi là tiền tệ. Tuy nhiên, nó hoạt động như một công cụ thay thế cho đồng tiền thực và có thể đổi sang tiền thật. Các đồng tiền ảo được gọi là các khoản tín dụng, có nghĩa là chúng không có giá trị nội tại (chúng không được định giá bởi vàng, bạc, dầu, lúa mì, hoặc các mặt hàng khác) và giá trị của chúng được xác định bởi sự quyết định của các tổ chức hoặc giá thị trường” (Cục phòng chống tội phạm Hoa Kỳ - FINCEN, 2013: 12). Như vậy, theo quan điểm rất rõ ràng của FINCEN, tiền ảo không phải là tiền thật bởi tiền thật phải do Ngân hàng Trung ương phát hành. Do đó, giá trị của tiền ảo không phải được xác định theo mệnh giá như tiền thật mà giá trị được quyết định bởi người phát hành hoặc giá trị trường.

Văn phòng trách nhiệm Chính phủ Mỹ (U.S. GAO - United States Government Accountability Office) trong một nghiên cứu đã đưa ra định nghĩa: tiền ảo là một đơn vị trao đổi số hóa, không được đảm bảo bởi một đồng tiền chính thức do chính phủ phát hành. Tiền ảo có thể được sử dụng rộng rãi trong một nền kinh tế ảo (là nền kinh tế được định nghĩa bao gồm các hoạt động kinh tế giữa các nhóm cộng đồng, tương tác với nhau thông qua các thiết lập ảo) hoặc có thể được sử dụng thay cho đồng tiền chính phủ để mua bán hàng hóa, dịch vụ trong một nền kinh tế thực” (U.S. GAO, 2014: 32).

Nhật Bản là một quốc gia đi tiên phong trong việc ban hành văn bản pháp luật riêng điều chỉnh về tiền ảo cũng đưa ra khái niệm tiền ảo làm cơ sở cho việc áp dụng và điều chỉnh. Theo quy định của tại khoản 5 Điều 2 Luật tiền ảo Nhật Bản có hiệu lực từ ngày 1/4/2017, tiền ảo được hiểu là: Giá trị giống như tài sản (được ghi lại bởi các cách thức điện tử trong các phương tiện điện tử..., không bao gồm bất kỳ loại tiền tệ nào được cho phép, của Nhật Bản hoặc các quốc gia khác và các tài sản được xác định là các đơn vị tiền tệ đó) được sử dụng để thanh toán giá trị hàng hóa khi mua bán, thuê hoặc các dịch vụ khác cho một hoặc nhiều đối tượng không cụ thể (“Tiền ảo loại I”); Giá trị giống như tài sản được dùng để trao đổi đối với một hoặc nhiều chủ thể không xác định, với các giá trị tài sản được đưa ra loại tiền ảo I nêu trên và có thể được chuyển giao thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử (“Tiền ảo loại II”)².

Như vậy, có thể thấy hiện nay đã có khá nhiều định nghĩa về tiền ảo. Mỗi một định nghĩa có cách thức giải thích riêng về tiền ảo. Từ những luận giải trên, tiền ảo có thể được định nghĩa như sau: Tiền ảo là loại tiền không tồn tại hữu hình, tồn tại dưới hình thức

¹ Chỉ thị số 2009/110 của EC và Chỉ thị 2015/849 về ngăn ngừa việc sử dụng hệ thống tài chính nhằm mục đích rửa tiền hoặc tài trợ cho khủng bố và sửa đổi Chỉ thị 2009/101/EC - Văn bản thỏa hiệp của Tổng thống, 28 tháng 10 năm 2016.

² Virtual Currency Act of Japan, Act on Financial Transactions, Article 2, Section 5, Virtual currency as described in this Act refers to: “Asset-like values (limited to those items electronically recorded by electronic or other equipment and excluding Japanese currency, foreign currency, and currency-denominated assets; the same applies to the item below) usable as payment to indefinite parties for the cost of purchase or rent of items or receipt of services and which can be transferred by means of electronic data processing systems”.

kỹ thuật số được phát hành bởi cá nhân hoặc tổ chức, không phải là đồng tiền pháp định do Nhà nước của một quốc gia phát hành, có giá trị sử dụng trong cộng đồng mạng hoặc có thể được sử dụng để thực hiện việc trao đổi, thanh toán với các loại hàng hoá, dịch vụ khác.

Từ định nghĩa ở trên có thể rút ra một số đặc điểm sau đây của tiền ảo: (1) Tiền ảo là một loại tiền không tồn tại dưới dạng vật chất, dưới dạng hữu hình trên thực tế. Tiền ảo tồn tại dưới hình thức kỹ thuật số trên không gian mạng; (2) Tiền ảo không phải đồng tiền pháp định do Nhà nước phát hành mà được phát hành bởi một cá nhân hoặc tổ chức; (3) Giá trị của tiền ảo không được xác định theo mệnh giá giống như tiền thật. Giá trị của tiền ảo được xác định bởi chủ thể phát hành hoặc theo giá thị trường; phụ thuộc nhiều vào yếu tố nhu cầu của chính các nhà đầu tư; (4) Tiền ảo không được thừa nhận sử dụng như tiền thật mà tiền ảo chỉ có giá trị sử dụng trong cộng đồng mạng hoặc được coi như một phương tiện thanh toán để thực hiện việc trao đổi, thanh toán với các loại hàng hoá, dịch vụ khác.

3. Tình hình thực hiện pháp luật về tiền ảo ở Việt Nam

Sự xuất hiện của tiền ảo được cả thế giới quan tâm và bình luận. Trên toàn thế giới và cả ở Việt Nam, các hoạt động phát hành, giao dịch mua bán, đầu tư tiền ảo bắt đầu xuất hiện từ năm 2014, sau đó phát triển một cách nhanh chóng thu hút số lượng lớn người dùng, hình thành rất nhiều các sàn giao dịch tiền ảo trên khắp thế giới. Trong khi đó, cơ quan quản lý của hầu hết các quốc gia đều khá lúng túng và khó khăn trong việc xây dựng khung khổ pháp lý cũng như phương thức quản lý. Phương thức quản lý tiền ảo như thế nào sao cho hiệu quả là một thách thức lớn đối với các nhà nghiên cứu, ban hành pháp luật ở tất cả các quốc gia trên thế giới. Tại nhiều quốc gia, hệ thống các quy định pháp luật về tiền ảo như: các đạo luật, các bộ luật, các văn bản dưới luật đã được ban hành, mang tính chất định hướng hành vi của người dân, hướng người dân thực hiện và tuân thủ theo.

Theo thống kê ngày 04/12/2023 của Trang CryptoCrunchApp - một trang tin tức khá uy tín về Bitcoin và tiền ảo, Việt Nam là quốc gia đứng thứ ba về lượng người sở hữu tiền ảo trên toàn thế giới. Việt Nam có dân số là 100 triệu người nhưng lại có tới 25,9 triệu người sở hữu tiền ảo, xếp trên cả Trung Quốc và Nga, chỉ đứng sau Ấn Độ và Mỹ (Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, 2024). Trang này đánh giá rằng số liệu trên báo hiệu tốc độ phát triển của tiền ảo tại Việt Nam nhanh chóng và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế và áp dụng công nghệ. Mặc dù số lượng người đầu tư và sử dụng tiền ảo nhiều như vậy, nhưng hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn chưa có quy định đầy đủ, rõ ràng để điều chỉnh đối với tiền ảo, còn nhiều vấn đề pháp lý liên quan đến tiền ảo được đặt ra vẫn chưa được pháp luật điều chỉnh. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, quy định của pháp luật về định nghĩa, bản chất của tiền ảo. Do tiền ảo là một hiện tượng xã hội mới, nên hiện nay có rất nhiều định nghĩa và cách hiểu về tiền ảo. Mỗi định nghĩa lại chỉ ra các đặc trưng cơ bản của tiền ảo dưới các góc độ khác nhau. Thời gian qua, mặc dù thuật ngữ tiền ảo được sử dụng thông dụng, nhưng các thuật ngữ “tiền kỹ thuật số”, “tiền thay thế”, “tiền Internet”, “tiền mã hóa” cũng được đề cập với nghĩa tương đương (Trần Văn Biên, Nguyễn Minh Oanh, 2020). Trên thực tế, tiền ảo có thể tồn tại dưới nhiều dạng như: tiền ảo có chức năng là chứng khoán; tiền ảo có chức năng là phương tiện thanh toán; tiền ảo có chức năng là tiện ích để tiếp cận, sử dụng một dịch vụ nhất định... Điều này dẫn đến nhiều sự nhầm lẫn trong thực tế khi cần có sự quản lý hoặc giải quyết của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến tiền ảo. Không những thế, khái niệm tiền ảo cũng rất dễ gây nhầm lẫn với khái niệm tiền điện tử (là hình thức điện tử của tiền pháp định). Vì vậy, việc chưa có được một cách hiểu chính thức về tiền ảo trong các văn bản pháp luật ở Việt Nam là một rào cản và khó khăn đặt ra khi xác định các vấn đề pháp lý liên quan đến tiền ảo cũng như giải quyết các tranh chấp hoặc các hoạt động liên quan đến tiền ảo trong thực tiễn.

Thứ hai, trong lĩnh vực pháp luật tiền tệ và ngân hàng. Căn cứ vào những quy định của pháp luật hiện hành về tiền tệ và ngân hàng của Việt Nam, thì Bitcoin và các loại tiền ảo tương tự khác không thể lấy làm phương tiện thanh toán và pháp luật không thừa nhận Bitcoin là tiền tệ. Do đó, tiền ảo không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam. Việc phát hành, cung ứng và sử dụng tiền ảo làm phương tiện thanh toán là hành vi bị cấm theo quy định khoản 2 Điều 1 Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt. Việc phát hành, cung ứng, sử dụng các phương tiện thanh toán không hợp pháp sẽ bị xử phạt hành chính từ 50.000.000-100.000.000 đồng theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 26 Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; nặng hơn thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tội danh vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng theo Điều 206 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, tại khoản 6, khoản 7 Điều 4 Nghị định số 102/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt sử dụng trong giao dịch thanh toán, bao gồm: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng và các phương tiện thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Khoản 7 Điều 4 Nghị định này cũng quy định: Phương tiện thanh toán không hợp pháp là các phương tiện thanh toán không thuộc quy định tại khoản 6 Điều này. Như vậy thì tiền ảo là phương thức thanh toán không được chấp nhận tại Việt Nam. Ngày 27/02/2014, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng đã đưa ra thông cáo báo chí về Bitcoin và các loại tiền ảo tương tự khác trong đó có nhắc đến vấn đề này. Theo thông cáo, tiền ảo không phải là tiền tệ và không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam (Phan Đăng Hải, Nguyễn Phương Thảo, 2022: 19). Do vậy, việc sử dụng tiền ảo làm phương tiện thanh toán không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Các tổ chức tín dụng không được phép sử dụng tiền ảo như một loại tiền tệ hoặc phương tiện thanh toán khi cung ứng dịch vụ cho khách hàng. Việc sở hữu, mua bán, sử dụng tiền ảo như là một loại tài sản tiềm ẩn rất nhiều rủi ro cho người dân và không được pháp luật bảo vệ. Cũng trong thông cáo này, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã khuyến cáo các tổ chức, cá nhân không nên đầu tư, nắm giữ hay thực hiện các giao dịch có liên quan đến tiền ảo, trong đó có phát hành, cung ứng, sử dụng các phương tiện thanh toán không hợp pháp. Như vậy có thể thấy, tiền ảo không được coi là tiền hay tài sản được pháp luật Việt Nam công nhận và bảo vệ; Tiền ảo cũng không được coi là ngoại hối, vì trong điểm a khoản 2 Điều 6 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010, tiền ảo cũng không được liệt kê ở điểm này.

Thứ ba, về quản lý các hoạt động sử dụng, mua bán, đầu tư, giao dịch tiền ảo. Pháp luật Việt Nam hiện nay chưa có quy định cấm đầu tư kinh doanh ngành nghề liên quan đến tiền ảo. Theo Điều 33 Hiến pháp năm 2013, mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm. Tại Điều 6 Luật Đầu tư năm 2020 quy định 08 ngành nghề kinh doanh cấm đầu tư được liệt kê, trong đó không có ngành nghề nào có liên quan tới tiền ảo. Theo đó, các hoạt động kinh doanh, mua bán, chuyển nhượng, đầu tư tiền ảo thì không bị cấm. Lợi dụng vào điều này, nhiều sàn giao dịch tiền ảo được mở ra, nhiều người đã tham gia vào đầu tư, giao dịch mua bán tại các sàn này. Tuy nhiên, do các hoạt động này đang nằm ngoài phạm vi điều chỉnh của pháp luật, nên khi có xảy ra tranh chấp thì giao dịch cũng được coi là vô hiệu. Vì vậy khi khung pháp luật về tiền ảo vẫn chưa hoàn

thiện thì việc xảy ra rủi ro là không thể tránh khỏi đối với các nhà đầu tư. Trong thời gian gần đây, ở Việt Nam trên diễn đàn Onecoin liên tục đăng tải, quảng bá giới thiệu đồng tiền kỹ thuật số Onecoin (tiền ảo), lan rộng trên phạm vi nhiều tỉnh, thành phố. Với lợi nhuận quảng cáo về lãi suất lên đến 1.000%. Mỗi gói đầu tư đồng tiền ảo này trị giá lên đến hàng trăm ngàn EUR, được chia nhỏ ra để nhiều người tham gia. Với quảng cáo này, nhiều cá nhân tham gia bằng cách dùng tiền thật để mua các gói tiền ảo và hy vọng trở lên giàu có trong một thời gian ngắn. Hiện tượng quảng bá tiền ảo và sử dụng tiền ảo trong giao dịch trên mạng Internet trong thời gian gần đây là một hiện tượng bất thường và chưa từng có bất kỳ một lĩnh vực kinh doanh tiền tệ nào ở Việt Nam lại có lãi suất cao và nhanh đến thế. Hậu quả là trong năm 2023, tổng số tiền người dân bị các đối tượng lừa đảo chiếm đoạt trên mạng khoảng 8.000-10.000 tỷ đồng, tăng gấp rưỡi so với năm 2022 (Nguyễn Ngân, 2024).

Vào năm 2017, với diễn biến khó lường của tiền ảo, khi mà đồng Bitcoin tăng giá từ 1.000 USD lên tới 10.000 USD, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1255/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 Phê duyệt Đề án Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền điện tử, tiền ảo. Thủ tướng đặt ra mục tiêu cần nghiên cứu, nhận diện đầy đủ, chính xác bản chất của tiền ảo, vai trò của tiền ảo và tác động của tiền ảo tới pháp luật; rà soát, đánh giá thực trạng khung pháp lý về tiền ảo, kinh nghiệm của nước ngoài và tác động tới hệ thống pháp luật liên quan của Việt Nam, đề xuất định hướng xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tiền ảo nhằm đảm bảo tương ứng với các rủi ro để kiểm soát, giảm thiểu rủi ro.

Thứ tư, quy định của pháp luật Việt Nam về thu thuế đối với các hoạt động liên quan tới tiền ảo. Trong khi tiền ảo đang diễn biến phức tạp tại Việt Nam, việc mua bán tiền ảo tại các sàn giao dịch là rất khó kiểm soát do chưa có hệ thống pháp luật điều chỉnh cụ thể, đặc biệt là quy định thu thuế đối với các hoạt động liên quan tới tiền ảo. Điều 3 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 quy định: Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này. Theo khoản 1 Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân năm 2007 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, thu nhập từ kinh doanh, bao gồm: thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân có giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật. Thu nhập từ kinh doanh quy định tại khoản này không bao gồm thu nhập của cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống. Theo Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, thu nhập chịu thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác: Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thu nhập từ quyền sử dụng tài sản, quyền sở hữu tài sản, kể cả thu nhập từ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật; thu nhập từ chuyển nhượng, cho thuê, thanh lý tài sản, trong đó có các loại giấy tờ có giá; thu nhập từ lãi tiền gửi, cho vay vốn, bán ngoại tệ; khoản thu từ nợ khó đòi đã xóa nay đòi được; khoản thu từ nợ phải trả không xác định được chủ; khoản thu nhập từ kinh doanh của những năm trước bị bỏ sót và các khoản thu nhập khác. Như vậy có thể thấy, tiền ảo không phải là hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam nên thu nhập có được từ kinh doanh tiền ảo không thuộc thu nhập chịu thuế.

Ngày 12/11/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2146/QĐ-BTC về việc ban hành kế hoạch tổng thể thực hiện các giải pháp tại Đề án “Quản lý thuế đối với các hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam”, trong đó yêu cầu Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

phối hợp với Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước để xây dựng cơ sở pháp lý cho việc quản lý tiền ảo phù hợp thông lệ quốc tế để tránh những vấn đề về trốn thuế, rửa tiền thuế.

Thứ năm, quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống rửa tiền qua đầu tư, giao dịch tiền ảo. Trong bối cảnh hiện nay, khi mà hành lang pháp lý về tiền ảo chưa hoàn thiện, phương thức rửa tiền qua các giao dịch, đầu tư tiền ảo ngày càng tinh vi và khó kiểm soát. Với lợi thế về công nghệ số, tiền ảo có thể dễ dàng trao đổi trên phạm vi toàn thế giới, nó như là một công cụ hữu ích để các tội phạm rửa tiền thực hiện hành vi của mình. Theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định rửa tiền là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản do phạm tội mà có. Tài sản do phạm tội mà có là tài sản có được trực tiếp hoặc gián tiếp từ hành vi phạm tội; phần thu nhập, hoa lợi, lợi tức, lợi nhuận sinh ra từ tài sản có được từ hành vi phạm tội. Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 đã đưa ra các biện pháp phòng, chống rửa tiền; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong phòng, chống rửa tiền và các điều khoản thi hành. Mặc dù tiền ảo chưa được pháp luật Việt Nam công nhận và bảo hộ, tuy nhiên, các hành vi rửa tiền thông qua các giao dịch liên quan đến tiền ảo đều thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật này. Tuy vậy, việc xử lý vẫn còn khá lúng túng do tiền ảo là một loại hình khó kiểm soát và quản lý. Theo Dự thảo Đề án thành lập Cục Phòng chống rửa tiền, từ năm 2009 đến tháng 6/2023, Cục Phòng chống rửa tiền đã tiếp nhận khoảng 19.400 báo cáo giao dịch đáng ngờ từ các đối tượng báo cáo, trong đó đã xử lý xong 16.500 báo cáo, chuyển giao thông tin cho cơ quan chức năng gần 8.694 báo cáo liên quan đến khoảng 1262 vụ việc (Thanh Xuân, 2023).

Thứ sáu, pháp luật hình sự đối với tiền ảo. Mặc dù pháp luật Việt Nam chưa ghi nhận tiền ảo là tài sản và không bảo hộ các giao dịch của các chủ thể liên quan đến tiền ảo. Song, nếu chủ thể lợi dụng các giao dịch về tiền ảo nhằm thực hiện các hành vi bị cấm như rửa tiền, tài trợ khủng bố, hoặc sử dụng tiền ảo làm phương tiện thanh toán tại Việt Nam sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự tùy theo tính chất, mức độ của hành vi. Theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định, hành vi được coi là phạm tội rửa tiền có thể là: “Tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào giao dịch tài chính, ngân hàng hoặc giao dịch khác nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của tiền, tài sản do mình phạm tội mà có hoặc biết hay có cơ sở để biết là do người khác phạm tội mà có”. Ở đây, giao dịch khác không được xác định cụ thể là giao dịch gì nên có thể hiểu mọi giao dịch (ngoài giao dịch tài chính, ngân hàng) nhằm mục đích đã được xác định tại quy định trên đều là phạm tội rửa tiền. Tuy nhiên, động cơ của tội phạm này phải nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của tiền, tài sản do mình phạm tội mà có. Trong khi đó, tiền ảo lại chưa được công nhận là tiền hay tài sản ở Việt Nam, nên tùy từng trường hợp, chủ thể có thể bị xác định là phạm tội rửa tiền hoặc không. Ví dụ: một người nhận hối lộ bằng tiền ảo và sau đó thực hiện các hoạt động rửa số tiền này thì không phạm tội; nhưng một người nhận hối lộ bằng tiền thật sau đó đổi sang tiền ảo rồi và thực hiện các hoạt động rửa tiền khác thì lại có thể phạm tội rửa tiền. Điều này cho thấy sự bất hợp lý trong quy định của pháp luật khi cùng một hành vi nhưng lúc thì không, lúc thì có bị coi là hành vi phạm tội.

Về tội tài trợ khủng bố, theo quy định tại khoản 1 Điều 300 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào huy động, hỗ trợ tiền, tài sản dưới bất kỳ hình thức nào cho tổ chức, cá nhân khủng bố, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Như vậy, hành vi tài trợ khủng bố có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Bộ luật Hình sự không giới hạn hình thức tài trợ khủng bố mà chỉ quan tâm đến việc hành vi đó có nhằm huy động, hỗ trợ, tiền, tài sản cho tổ chức, cá nhân khủng bố hay không. Đối tượng tài trợ theo Điều luật này cũng phải là tiền hoặc tài sản. Quy định trên một lần nữa cho thấy, sự ra đời và tồn tại tiền ảo đã gây lúng

túng trong việc xác định rất nhiều hậu quả pháp lý của các hành vi liên quan đến tiền ảo, trong đó có việc xác định tội phạm tài trợ khủng bố. Trên thực tế, các tổ chức quốc tế và nhiều quốc gia rất chú trọng đến vấn đề ngăn chặn việc sử dụng tiền ảo để rửa tiền hay tài trợ khủng bố.

4. Một số khuyến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và tính pháp lý của tiền ảo ở Việt Nam

Từ thực tiễn pháp luật về tiền ảo tại Việt Nam trong thời gian qua cho thấy: việc quản lý tiền ảo sẽ là một quá trình không hề đơn giản như so với các loại ngoại tệ hay vàng. Do đó, để đảm bảo quyền và nghĩa vụ liên quan đến tiền ảo, đồng thời đẩy mạnh công tác quản lý thị trường giao dịch trong thực tế đối với loại tiền này, Chính phủ cần hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến tiền ảo để từ đó đưa loại tiền này vào khuôn khổ pháp lý phù hợp với thực tiễn của đất nước và xu hướng phát triển công nghệ số trên thế giới.

Một là, cần thay đổi tên gọi cho tiền ảo để đưa ra định nghĩa hoàn chỉnh cho loại tiền này. Vì tiền ảo không được coi là một phương thức thanh toán hợp pháp và cũng chưa được coi là một dạng tài sản theo Bộ luật Dân sự 2015, cũng như không phải là tiền tệ hợp pháp của quốc gia. Do đó, cần thiết phải sử dụng một tên gọi pháp lý cụ thể hơn và hợp lý hơn để nói lên đúng bản chất của tiền ảo, từ đó đưa ra một định nghĩa cụ thể cho tiền ảo trong các văn bản quy định của pháp luật. Đây được cho là điều kiện tiên quyết để xây dựng hệ thống pháp luật về tiền ảo, làm căn cứ cho việc xây dựng các quy định pháp luật khác có liên quan, nhằm xóa bỏ các rào cản đối với việc quản lý và kiểm soát tiền ảo.

Hai là, xem xét bổ sung tiền ảo vào khái niệm tài sản trong Bộ luật Dân sự 2015. Theo kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới, việc khẳng định và coi tiền ảo như là tài sản sẽ là cơ sở pháp lý vững chắc và là nền tảng cho các quy định về bảo hộ, cũng như xác lập quyền đối với chủ sở hữu với tư cách là một tài sản độc lập trong giao dịch dân sự hoặc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh. Đồng thời, khi công nhận tiền ảo là tài sản, Việt Nam có thể tiến hành thu thuế, thi hành án, định tội danh đối với các hành vi liên quan đến tiền ảo. Bên cạnh đó, việc công nhận tiền ảo là tài sản còn giảm các tác động tiêu cực tới xã hội, đồng thời đề phòng được nguy cơ lừa đảo theo hình thức đa cấp, nguy cơ tham nhũng, rửa tiền. Và khi tiền ảo được công nhận là tài sản, cần có loại tài sản gắn với nó, định dạng nó và áp dụng các quy chế pháp lý hiện thời phù hợp.

Ba là, cần xây dựng các quy định về công vụ giám sát giao dịch tiền ảo liên quan đến hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố trong Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012. Nếu tiền ảo được coi là một loại tài sản thì những hành vi rửa tiền sẽ được điều chỉnh bởi Luật Phòng, chống rửa tiền. Theo đó, những giao dịch tiền ảo là ẩn danh nhưng việc chuyển lợi nhuận về tài khoản hay chuyển tiền ra nước ngoài để nạp vào ví điện tử là có thể truy xuất theo dõi các khoản tiền hay các giao dịch đáng ngờ này. Ngân hàng Nhà nước có thể cung cấp cho các Ngân hàng danh sách các tài khoản chuyển tiền nghi ngờ này và yêu cầu các ngân hàng định kỳ báo cáo để qua đó Ngân hàng Nhà nước có thể giám sát được quy mô cũng như hoạt động giao dịch tại Việt Nam.

Bốn là, cần xem các hoạt động kinh doanh tiền ảo là một ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư 2014. Nếu tiền ảo được coi là một loại tài sản đặc biệt và các cá nhân tổ chức muốn xác lập quyền sở hữu thì cơ quan nhà nước cần xem xét xây dựng khung pháp lý điều chỉnh. Đồng thời, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng cần cân nhắc việc quản lý các quyền của chủ sở hữu, trong đó có các quyền tự do trao đổi hoặc kinh doanh, mua bán như một loại hàng hóa. Dẫn đến, cần xem xét việc xây dựng các quy định về kinh doanh tiền ảo như một ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Năm là, cần rà soát lại hệ thống pháp luật để xây dựng quy chế pháp lý riêng trong điều chỉnh tiền ảo. Trong quá trình ban hành các quy định mới về tiền ảo, cần rà soát một cách kỹ càng và thận trọng hệ thống pháp luật liên quan để tránh chồng chéo, mâu thuẫn với các quy định cũ và đảm bảo sự đồng bộ của các quy định trong toàn bộ hệ thống để khi tiền ảo đã có một danh phận rõ ràng với cách thức phân loại tài sản mới, việc xây dựng quy chế pháp lý để điều chỉnh nó được xem như hệ quả tất yếu. Khung pháp lý điều chỉnh tiền ảo sẽ được ban hành dựa trên các đặc tính pháp lý về tài sản mà nhà làm luật đã ghi nhận cho tiền ảo.

5. Kết luận

Sự phát triển của khoa học công nghệ đã tạo ra những loại tiền ảo, tiền điện tử mới, tạo nên những khó khăn và áp lực mới đối với hệ thống pháp luật của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Đề thích ứng với xu hướng phát triển cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của đất nước, đòi hỏi các nhà lập pháp Việt Nam cần phải hiểu rõ được khái niệm và đặc điểm của tiền ảo, từ đó, mới có thể đưa ra các nhận định về việc áp dụng các quy định pháp luật hiện hành có phù hợp với tiền ảo hay không, để từ đó có thể ban hành khung pháp lý phù hợp trong quản lý tiền ảo.

Tài liệu tham khảo

Cục phòng chống tội phạm Hoa Kỳ - FINCEN. (2013). *Application of FinCEN's Regulations to Persons Administering, Exchanging, or Using Virtual Currencies*. Financial Crimes Enforcement Network.

European Central Bank. (2015). *Virtual currency schemes - a further analysis*. <https://www.ecb.europa.eu/pub/pdf/other/virtualcurrencyschemesen.pdf>

Mark Gates. (2017). *Blockchain: Ultimate guide to understanding Blockchain, Bitcoin, cryptocurrencies, smart contracts and the future of money*. người dịch Thành Dương Anh. Nxb. Lao động.

Mark Gates. (2018). *Bitcoin: Financial or future bubbles of currency*” người dịch Bùi Đức Anh dịch. Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân.

Melanie Swan. (2018). *Blockchain: Blueprint for a New Economy*”. Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.

Ngân hàng Trung ương Châu Âu. (2012). *Virtual Currency Schemes*.

Nguyễn Ngân. (15/01/2024). Khoảng 10.000 tỷ đồng bị lừa đảo trong năm 2023. *VTV online*. <https://vtv.vn/phap-luat/khoang-10000-ty-dong-bi-lua-dao-trong-nam-2023-20240115064508287.htm>

Nguyễn Hoàng Trung. (26/1/2024). Một số vấn đề pháp lý về tiền ảo - Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị hoàn thiện. Tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*. <https://danchuphapluat.vn/mot-so-van-de-phap-ly-ve-tien-ao-kho-khan-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-thien>

Phan Đăng Hải, Nguyễn Phương Thảo. (2022). Tiền ảo và quản lý tiền ảo ở Việt Nam - Những khía cạnh pháp lý cần lưu ý. Tạp chí *Khoa học và Đào tạo Ngân hàng*. số 239 https://hvn.edu.vn/medias/tapchi/vi/05.2022/system/archivedate/191db22e_2367_Phan_Dang_Hai_Nguyen_Phuong_Thao_239_T4_2022.pdf

Thanh Xuân. (25/8/2023). Tiếp nhận và xử lý khoảng 19.400 giao dịch đáng ngờ trong phòng chống rửa tiền. *Thanh niên*. <https://thanhnien.vn/tiep-nhan-va-xu-ly-khoang-19400-giao-dich-dang-nguoi-trong-phong-chong-rua-tien-185230825190820254.htm>

Trần Văn Biên, Nguyễn Minh Oanh. (2020). Tiền ảo và một số vấn đề pháp lý đặt ra ở Việt Nam hiện nay. Tạp chí *Nhà nước và Pháp luật*. số 4.

Văn Phòng Trách nhiệm Chính phủ Mỹ - U.S. GAO. (2014). *Virtual currencies: Emerging Regulatory, Law Enforcement, and Consumer Protection Challenges*.